

Số: /BC-VTS.CĐ

Côn Đảo, ngày 13 tháng 8 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học 2020 - 2021 và Công tác chuẩn bị khai giảng năm học 2021 - 2022

Căn cứ Kế hoạch số 01/KH-BKTXH ngày 22/7/2021 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện Côn Đảo về giám sát Phòng Giáo dục-Đào tạo và các cơ sở Giáo dục trên địa bàn huyện về công tác chuẩn bị khai giảng năm học 2021-2022;

Căn cứ Tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 và Công tác chuẩn bị khai giảng năm học 2021-2022 của trường THPT Võ Thị Sáu - Côn Đảo.

Trường THPT Võ Thị Sáu - Côn Đảo xin Báo cáo Tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 và Công tác chuẩn bị khai giảng năm học 2021-2022, cụ thể như sau:

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2020 - 2021

Ngày 21/8/2018, UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu thành lập trường Trung học phổ thông Võ Thị Sáu - Côn Đảo (Quyết định số 2237/QĐ-UBND ngày 21/8/2018 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu).

Ngày 05/8/2020, UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giải thể Trung tâm Giáo dục thường xuyên - Hướng nghiệp huyện Côn Đảo (Quyết định số 2247/QĐ-UBND ngày 05/8/2020 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu) và giao nhiệm vụ nhiệm vụ GDTX cấp THPT cho trường THPT Võ Thị Sáu-Côn Đảo.

Ngày 14/9/2020, trường THPT Võ Thị Sáu-Côn Đảo nhận bàn giao hồ sơ GDTX cấp THPT từ Trung tâm Giáo dục thường xuyên - Hướng nghiệp huyện Côn Đảo. Ngày 21/9/2020, nhà trường triển khai dạy GDTX cấp THPT.

Như vậy, từ năm học 2020-2021, trường THPT Võ Thị Sáu-Côn Đảo thực hiện hai nhiệm vụ: dạy Giáo dục phổ thông cấp THPT và Giáo dục thường xuyên cấp THPT.

I. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021

1. Về thuận lợi

- Môi trường xã hội, môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh; trường lớp khang trang “xanh, sạch, đẹp”, thân thiện.
- Sự chỉ đạo chặt chẽ, sát sao về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Cơ sở vật chất được sự quan tâm của UBND huyện đầu tư sửa chữa, nâng cấp đảm bảo phục vụ cho công tác dạy và học.
- Công tác phối hợp với các cơ quan, đoàn thể, ban ngành trên huyện, ngoài huyện; với Ban ĐDCMHS của trường và của lớp đạt hiệu quả.
- Tập thể sư phạm nhìn chung có năng lực chuyên môn, kỹ năng, nghiệp vụ sư phạm, phẩm chất đạo đức tốt; nhiệt tình với công tác, am hiểu giáo dục Côn Đảo, đảm bảo chuẩn đào tạo; chất lượng ngày càng được nâng cao.
- Sự đồng thuận của tập thể lãnh đạo, nhà giáo, nhân viên, người lao động; sự tin nhiệm của học sinh và phụ huynh học sinh ở địa phương.
- Đại bộ phận học sinh ý thức được trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội, chịu khó vươn lên trong học tập. Một bộ phận học sinh thực sự là mũi nhọn xung kích trong các hoạt động phong trào, nền nếp, lối sống, cải tiến phương pháp học tập đã tác động mạnh mẽ đến chất lượng giáo dục.
- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

2. Về khó khăn

2.1- Trường không có nhân viên làm công tác y tế và kế toán vì tạm dừng tuyển.

2.2- Thiếu giáo viên: số lượng người làm việc được giao (*theo Quyết định số 641/QĐ-SGDĐT ngày 27/8/2020 của Sở GD&ĐT V/v Giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước cho trường THPT Võ Thị Sáu-Côn Đảo năm học 2020-2021*).

Cụ thể:

Số lượng người làm việc được giao	Số lượng người làm việc hiện có	Biên chế còn trống chưa tuyển	Hợp đồng 68
+ 27 người: - Lãnh đạo: 02 - Tổng GV: 20 - NV thư viện, thiết bị TN, CNTT: 02 - NV văn thư, kế toán, y tế, thủ quỹ : 02 - Viên chức GDTX: 01	+ 18 người: - Lãnh đạo: 02 - Tổng GV: 14 - NV thư viện: 01 - NV văn thư: 01 - Viên chức GDTX: không	+ 09 người : - Tổng GV: 06 - NV thiết bị NT, CNTT: 01 - NV kế toán, y tế, thủ quỹ: 01 - Viên chức GDTX: 01	Không giao chỉ tiêu. Mức giao dự toán kinh phí giảm 10% so với mức dự toán đã bố trí giao cho chỉ tiêu HĐLĐ theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP năm 2019

2.3- Từ năm học 2018-2019 đến năm học 2020-2021, trường không có giáo viên giảng dạy môn Giáo dục công dân (GDCD) mà môn GDCD là một trong chín môn thi TN THPT.

2.4- Việc chi trả tiền dư giờ cho giáo viên cho các nhiệm vụ kiêm nhiệm theo quy định của Chính phủ, của Bộ Giáo dục, của HĐHD tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu trường không được quyết toán trên số kinh phí lương của những biên chế trống mà phải sử dụng nguồn kinh phí hoạt động.

2.5- Nguồn kinh phí để chi trả cho Giáo dục thường xuyên cấp THPT vẫn phải lấy từ nguồn kinh phí hoạt động vì chỉ tiêu giao chỉ có 01 biên chế trống mà quỹ tiền lương từ lương từ biên chế trống không đủ để chi trả cho các giáo viên giảng dạy.

2.6- Tham gia các kỳ thi, hội thi, cuộc khỏe cấp tỉnh, chỉ học sinh được cấp kinh phí riêng còn lại nhà trường phải sử dụng kinh phí hoạt động để chi trả mọi chi phí dẫn đến việc chi cho công tác phí rất cao.

2.7- Để ôn luyện học sinh tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội khỏe cấp tỉnh, giáo viên hiện nay thực hiện ôn luyện miễn phí cho các em.

2.8- Hợp đồng dịch vụ (bảo vệ, phục vụ) phải chi trả từ nguồn chi hoạt động

2.9- Điều kiện về nhà ở dành cho giáo viên mới ra Côn Đảo nhận công tác và đội ngũ giáo viên hiện tại gặp khó khăn.

3. Việc tổ chức dạy học trong tình hình phòng, chống dịch Covid-19

Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, nhà trường luôn chủ động nắm tình hình và bám sát các chỉ đạo từ UBND tỉnh, Sở GD&ĐT, UBND huyện và Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh Covid-19 huyện Côn Đảo về tình hình dịch Covid-19 để tăng cường tuyên truyền các thông tin đến nhà giáo, học sinh và cha mẹ học sinh. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền về phòng, chống dịch Covid-19. Viên chức, người lao động và học sinh tự giác chấp hành phòng, chống dịch covid-19. Nhà trường chủ động triển khai Kế hoạch dạy học online cho tất cả các khối lớp nhằm đảm bảo tiến độ thực hiện chương trình theo quy định. Tuy nhiên vì học sinh phải nghỉ học ở nhà nhiều ngày để phòng chống dịch Covid-19 nên đã ảnh hưởng không nhỏ đến việc tiếp thu kiến thức, đặc biệt là trong học kỳ II của năm học 2020-2021.

4. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021

Chất lượng giáo dục của nhà trường giữ vững ổn định và phát triển; giữ vững thành tích đã có và nâng cao chất lượng giáo dục; giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá và các hoạt động giáo dục; đảm bảo nề nếp, kỷ cương; kết hợp tốt việc “dạy người” thông qua “dạy chữ”, “dạy nghề”; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức chấp hành pháp luật của học sinh; xây dựng môi trường giáo dục xanh, sạch, đẹp, an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; thực hiện nghiêm túc công tác giáo dục tư tưởng chính trị cho đội ngũ; công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác tổ chức các hoạt động dạy học; công tác tổ chức quản lý và công tác phát triển đội ngũ giáo viên. Kết quả đạt được:

4.1- Về học lực và hạnh kiểm học sinh:

Stt	Học lực	Số lượng	Hạnh kiểm	Số lượng
1	Giỏi	39/263 (14,83%)	Tốt	242/263 (92,02%)
2	Tiên tiến	120/263 (45,63%)	Khá	20/263 (7,60%)
3	Trung bình	102/263 (38,78%)	Trung bình	01/263 (0,38%)
4	Yếu	02/263 (0,76%)	Yếu	0

4.2- Về tham gia các kỳ thi cấp tỉnh:

- Hội khỏe Phù Đổng tỉnh lần thứ XI-năm 2020: 02 huy chương Vàng và 02 huy chương Bạc.
- Cuộc thi KHKT cấp tỉnh dành cho HS trung học: 02 giải Tư.
- Kỳ thi HSG Olympic 27/4 lớp 10,11 cấp tỉnh: 03 giải Ba và 01 giải Khuyến khích.
- 01 GV tham dự Cuộc thi GV dạy giỏi cấp tỉnh: đạt GV dạy giỏi cấp tỉnh.

4.3- Về tốt nghiệp THPT năm 2021 và trúng tuyển đại học, cao đẳng:

- TN THPT: lớp 12: 84/84 (100%); GDTX cấp THPT: 2/3 (66,7%)
- Trúng tuyển ĐH,CD: do diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 nên nguyện vọng của học sinh được Bộ GD&ĐT điều chỉnh thời gian từ 29/8/2021 đến 17h ngày 05/9/2021 nên hiện tại trường chưa có số liệu để báo cáo.

4.4- Được các cấp thẩm quyền công nhận:

- UBND huyện Côn Đảo công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự” năm 2020 và 01 HS trường được tặng Giấy khen đã có thành tích xuất sắc trong việc nhặt được của rơi trả lại cho người bị mất.

- Sở Giáo dục và Đào tạo công nhận:

+ Cá nhân: Lao động tiên tiến: 21/21 (100%); 03 cá nhân đạt Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

+ Tập thể tổ: 03/3 tổ đạt Tập thể Lao động tiên tiến.

+ Tập thể trường: Tập thể Lao động tiên tiến.

II. Tình hình kết quả thực hiện công tác đầu tư, sửa chữa cơ sở vật chất năm học 2020-2021

Năm 2021, trường thực hiện sửa chữa cơ sở vật chất, gồm các hạng mục:

- Gia cố hành lang cầu thang các lớp học theo tiêu chuẩn;
- Hệ thống đan mương thoát nước; xử lý lại các hố ga;
- Thay thiết bị WC khôi phục hành chính và lớp học;
- Hội trường: thay gạch lát nền mới.

Tổng giá trị dự toán phê duyệt: 1.143.840.916 đồng.

III. Kết quả tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết chuyên đề số 23/NQ-HĐND ngày 20/12/2016 của Hội đồng nhân dân huyện về “phát triển Giáo dục-Đào tạo giai đoạn 2017-2021, tầm nhìn đến 2030

1. Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết

- Kết quả các năm học (tính khi Trường được thành lập):

Năm học	2018 – 2019	2019 – 2020	2020 – 2021
1. Kỳ thi, cuộc thi, hội khỏe cấp tỉnh	- HSG: 06 (01 giải ba, 05 KK)	- HSG: 03 (01 giải ba, 02 KK) - KHKT: 02 giải tư	- HSG: 04 (03 giải ba, 01 KK) - KHKT: 02 giải tư - Hội khỏe Phù Đổng: 04 (02 vàng, 02 bạc)
2. GV đạt GV dạy giỏi cấp tỉnh			- Một giáo viên tham gia đạt GV dạy giỏi cấp tỉnh
3. TN THPT	- 62/68 (91,2%)	- 67/68 (98,5%)	- 84/84 (100%) - GDTX: 2/3 (66/7%)
4. Trúng tuyển ĐH, CĐ	- 56/68 (82,4%)	- 63/68 (92,6%)	- Đang chờ kết quả

- Trường đạt Trường chuẩn quốc gia, giai đoạn 2018 - 2023.
- Chi bộ đạt trong sạch, vững mạnh năm 2018, 2019, 2020
- Công đoàn đạt vững mạnh năm 2018, 2019, 2020
- Chi đoàn giáo viên, Đoàn trường: Đạt vững mạnh xuất sắc trong hoạt động phong trào thanh thiếu niên năm 2018, 2019, 2020.
- UBND huyện Côn Đảo công nhận trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự” năm 2018, 2019, 2020.
- Sở GD&ĐT công nhận trường đạt “Tập thể Lao động tiên tiến” năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020, 2021.

2. Giải pháp thực hiện 5 năm 2021-2025

2.1- Mục tiêu chung:

Xây dựng thương hiệu nhà trường có uy tín và ổn định về chất lượng giáo dục, từng bước phân đầu theo mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến, phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

2.2- Mục tiêu riêng:

Giáo dục và giảng dạy cho học sinh nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của tất cả các môn học. Biết cách giải quyết các vấn đề một cách độc lập, sáng tạo; biết cách học và tự học. Có ý thức tự giác, thật thà, thân thiện, hòa nhập và chia sẻ. Có phong cách và lối sống đẹp phù hợp với truyền thống dân tộc và hiện đại.

2.3- Chỉ tiêu cụ thể:

2.3.1- Đội ngũ cán bộ, giáo viên:

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 80%.
- Có đủ biên chế được giao về đội ngũ nhà giáo, nhân viên.
- Không có cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên vi phạm đạo đức nhà giáo.
- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo máy tính, tích cực ứng dụng CNTT vào giảng dạy, kiểm tra đánh giá, quản lý giáo dục.
- 100% cán bộ quản lý, giáo viên đổi mới phương pháp quản lý, sinh hoạt tổ chuyên môn, giảng dạy theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh.

2.3.2- Chất lượng giáo dục văn hóa và đạo đức:

- Chất lượng giáo dục văn hóa:
 - + Từ 50% học lực khá, giỏi trở lên
 - + Tỷ lệ học sinh có học lực yếu không quá 1%, không có học sinh kém
 - + Tỷ lệ trúng tuyển Đại học, Cao đẳng hàng năm: từ 80 % trở lên
 - + Học sinh tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội khỏe cấp tỉnh ... trung bình hàng năm từ 05 giải trở lên.
 - + Tạo bước đột phá về chất lượng dạy và học tiếng Anh trong nhà trường; đặc biệt phát triển kỹ năng nghe và kỹ năng nói cho học sinh; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong học tập.
- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống:
 - + Chất lượng đạo đức: 98% hạnh kiểm khá, tốt.
 - + Học sinh có khả năng tư duy, đánh giá các tình huống, các vấn đề phức tạp trong cuộc sống, qua đó hình thành năng lực giải quyết vấn đề.
 - + Gắn việc dạy và học với thực tiễn: học sinh được trang bị kiến thức gắn liền với những ứng dụng trong thực tiễn; được trải nghiệm tìm tòi, khám phá công nghệ gắn liền với kiến thức đã học trong chương trình; được khuyến khích sáng tạo khoa học kỹ thuật nhằm cải thiện phát triển công nghệ mới.
 - + Khuyến khích học tập suốt đời: phát hiện và nuôi dưỡng tài năng, khuyến khích sự theo đuổi, đam mê và nhu cầu học tập suốt đời của học sinh.

2.3.3- Cơ sở vật chất - kỹ thuật:

- Khối hiệu bộ, khối phòng học, khối phòng học bộ môn được đầu tư, sửa chữa nâng cấp; trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Các phòng tin học, phòng học bộ môn, nhà tập luyện thể dục thể thao, thư viện, hội trường được trang bị nâng cấp theo hướng hiện đại.

- Xây dựng môi trường sư phạm “Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn”; xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

2.3.4- Các định hướng và giải pháp phát triển:

a) Xây dựng và phát triển đội ngũ :

- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng; có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm vững vàng; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản; có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Làm tốt công tác quy hoạch cán bộ, phân công sắp xếp công việc đúng người, đúng việc, đúng năng lực sở trường. Tập trung bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo trẻ.

- Xây dựng trường đạt chuẩn cơ quan văn hóa, thực hiện tốt quy chế dân chủ, quy chế làm việc trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động.

b) Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh:

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá.

- Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo hướng phát huy năng lực, tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh.

- Tích cực bồi dưỡng học sinh khá, giỏi; phụ đạo học sinh yếu, kém; ôn luyện thi tốt nghiệp THPT đạt hiệu quả cao.

- Phát triển năng lực, thúc đẩy đổi mới và sáng tạo của học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể nhằm hình thành năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh.

c) Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục:

- Bảo quản, tu sửa và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có; chú trọng xây dựng trường “xanh, sạch, đẹp, an toàn”.

- Từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo để được nâng cấp, sửa chữa trường lớp; trang bị các phương tiện, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

d) Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin:

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử, sử dụng tốt các phần mềm như VnEdu, Eoffice, Trường học kết nối, Pmis, Emis,... góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để phục vụ cho công việc.

đ) Thực hiện cải cách hành chính:

Triển khai đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các văn bản của cấp trên về cải cách hành chính. Trên cơ sở đó, hoàn thiện dần hệ thống văn bản pháp luật về giáo dục, từ đó nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Đẩy mạnh sử dụng CNTT, nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính, tạo bước chuyển biến mới trong giáo dục.

e) Huy động mọi nguồn lực vào hoạt động giáo dục:

- Nguồn nhân lực: tạo cơ hội cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phát huy hết khả năng sáng tạo trong hoạt động xây dựng thương hiệu nhà trường.

- Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường.

- Nguồn lực tài chính: ngân sách nhà nước hàng năm; ngoài ngân sách (từ các mạnh thường quân, nhà hảo tâm, nhà tài trợ, cha mẹ học sinh ...).

- Nguồn lực vật chất: khuôn viên nhà trường, phòng học và các công trình phụ trợ; trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

ê) Xây dựng hình ảnh, uy tín của nhà trường:

- Xây dựng hình ảnh và tín nhiệm của xã hội với nhà trường.

- Xác lập tín nhiệm “thương hiệu” đối với từng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng hình ảnh của nhà trường.

III. Kết quả thực hiện công tác đạo tạo-bồi dưỡng, nâng cao trình độ lý luận chính trị và chuyên môn trong năm học 2020-2021

- 16/16 (100%) CBQL, GV hoàn thành Chương trình Bồi dưỡng thường xuyên CBQL và giáo viên năm học 2020-2021.

- Trung cấp lý luận chính trị-hành chính: 01 giáo viên đã tốt nghiệp.

- Quản lý giáo dục và đào tạo: 02 giáo viên đang học.

- Học thạc sĩ: 02 CBQL, GV đang tham gia học.

- Tham gia các lớp học cấp chứng chỉ do huyện tổ chức: 01 CBQL.

B. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ CHO NĂM HỌC 2021 - 2022

I. Kế hoạch tuyển sinh năm học 2021-2022

- Tổng số người học đăng ký dự tuyển: 120 học sinh

- Giới tính: 65 nam, 55 nữ

- Người học là người dân tộc thiểu số: 06

- Người học thuộc diện khuyết tật: 01

- Con liệt sĩ: 01

- Tổng số người học có đủ hồ sơ theo quy định: 120/120.

Kết quả tuyển sinh:

- Tốt nghiệp THCS tại trường THCS Lê Hồng Phong, huyện Côn Đảo: 113 hồ sơ.

- Có bố, mẹ, người đỡ đầu hiện đang công tác, làm việc tại huyện Côn Đảo và có hồ sơ học tập hợp lệ vào học lớp 10 theo chương trình giáo dục THPT: 04 hồ sơ.

- Học viên tốt nghiệp Bổ túc THCS tại trường THCS Lê Hồng Phong, huyện Côn Đảo: 03 hồ sơ.

- Tổng số người học đủ điều kiện xét tuyển: 120/120.

II. Đề xuất kế hoạch phân bổ, sử dụng nguồn vốn XSKT năm 2021 để đầu tư sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị và đồ dùng dạy học

1. Sơn mới khối hiệu bộ, khối phòng học, khối phòng học bộ môn, tường rào, nhà bảo vệ, phòng kho.

2. Thay hệ thống ống thoát nước mưa toàn bộ khối hiệu bộ, khối phòng học.

3. Thay mới toàn bộ hệ thống cửa chính, cửa sổ khối hiệu bộ, khối phòng học, nhà bảo vệ, phòng kho.

4. Thay mới hệ thống điện âm tường khối hiệu bộ, khối phòng học, nhà bảo vệ, phòng kho.

5. Lắp đặt hệ thống Phòng cháy chữa cháy.

III. Công tác tuyển dụng, giảng dạy và kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên năm học 2021-2022

1. Công tác tuyển dụng, giảng dạy năm học 2021-2022

Thực hiện Quyết định số 208/QĐ-SGDĐT ngày 15/3/2021 của Sở GD&ĐT V/v Giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm học 2021 - 2022. Cụ thể:

Số lớp	Số học sinh	Viên chức						Hợp đồng 68		
		Tổng	Lãnh đạo	Tổng giáo viên	VC thực hiện CT GDTX cấp THPT	NV thư viện, thí nghiệm thiết bị, CNTT	NV văn thư, kế toán, y tế, thủ quỹ	Tổng	Phục vụ	Bảo vệ
09	275	27	02	20	01	02	02	Không giao chỉ tiêu. Mức giao dự toán kinh phí bằng mức dự toán kinh phí đã bố trí thực hiện HĐLĐ 68-161 năm 2020		
Tính đến thời điểm 13/8/2021										
Hiện có			02	14		01 (thư viện)	01 (văn thư)	03	01	02
Tuyển mới				01			01 (kế toán)	Theo Thông báo kết quả tuyển dụng trường VTS.CĐ, năm học 2020-2021 của SGD		
Còn thiếu				05	01					

Năm học 2021-2022, trường còn thiếu 06 giáo viên: phổ thông 05 (Toán học, Vật lý, GD.QP&AN, Giáo dục công dân, Tin học) và 01 giáo viên thực hiện chương trình GDTX cấp THPT. Ngoài ra, dự kiến vào cuối tháng 10/2021, một giáo viên nghỉ hộ sản.

2. Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên

- Cử CBQL, GV tham gia các lớp tập huấn do Bộ, Sở GD&ĐT tổ chức.
- 100% CBQL, GV tham gia và hoàn thành bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý, giáo viên.
- Dự kiến cử 02 giáo viên tham học lớp Trung cấp lý luận Chính trị-Hành chính khi Huyện ủy tổ chức mở lớp.

C. NHỮNG KHÓ KHĂN, TỒN TẠI

- Về giáo viên: thiếu giáo viên giảng dạy trong nhiều năm; từ năm học 2018-2019 đến năm học 2020-2021, trường không có giáo viên giảng dạy môn Giáo dục công dân.

- Việc không tuyển nhân viên kế toán, phải hợp đồng với dịch vụ kế toán (có tư cách pháp nhân) gặp nhiều khó khăn như: Không thỏa thuận được về giá; công ty không nhiệt tình cộng tác; trường đã liên hệ nhưng không có đơn vị nào nhận thực hiện làm kế toán. Huyện Côn Đảo không có công ty dịch vụ kế toán. Do đó, việc phân công nhân viên kiêm nhiệm kế toán đang là khó khăn lớn trong việc quản lý tài chính, tài sản của nhà trường.

- Về kinh phí hoạt động:

+ Việc chi trả tiền dư giờ giáo viên cho các nhiệm vụ kiêm nhiệm theo quy định của Chính phủ, của Bộ Giáo dục, của HĐHD tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu trường không được quyết toán trên số kinh phí lương của những biên chế trống mà phải sử dụng nguồn kinh phí hoạt động.

+ Nguồn kinh phí để chi trả cho Giáo dục thường xuyên cấp THPT vẫn phải lấy từ nguồn kinh phí hoạt động vì chỉ tiêu giao chỉ có 01 biên chế trống mà quỹ tiền lương từ lương từ biên chế trống không đủ để chi trả cho các giáo viên giảng dạy.

+ Tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội khỏe cấp tỉnh, chỉ học sinh được cấp kinh phí riêng còn lại nhà trường phải sử dụng kinh phí hoạt động để chi trả mọi chi phí dẫn đến việc chi cho công tác phí rất cao.

+ Để ôn luyện học sinh tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội khỏe cấp tỉnh,

giáo viên hiện nay thực hiện ôn luyện miễn phí cho các em.

+ Hợp đồng dịch vụ (bảo vệ, phục vụ) phải chi trả từ nguồn chi hoạt động.

Dẫn đến kinh phí hoạt động bị hạn chế, nhà trường không thể đảm bảo kinh phí để phát triển các hoạt động chuyên môn.

- Môn Giáo dục công dân (GD&ĐT) là một trong chín môn thi TN THPT nhưng từ năm học 2018-2019 đến năm học 2020-2021, trường không có giáo viên dạy GD&ĐT nên buộc phải phân công giáo viên (Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý) dạy chéo môn để đảm bảo việc thực hiện chương trình theo quy định. Vào tháng 3 các năm học trên, để chuẩn bị cho kỳ thi TN THPT, nhằm đảm bảo quyền lợi học tập của học sinh trong quá trình học ở các lớp và ôn thi TN THPT cho học sinh lớp 12, nhà trường gửi Tờ trình về Sở GD&ĐT để xin Biệt phái giáo viên GD&ĐT đến công tác tại đơn vị để giảng dạy các lớp và ôn thi TN THPT. Tuy nhiên, Sở GD&ĐT cũng không thể điều giáo viên dạy GD&ĐT ra Côn Đảo được. Việc dạy chéo môn là áp lực lớn đối với giáo viên vì không phải môn dạy mà mình được đào tạo sư phạm khi ra trường nhưng chế độ để tính cho những giáo viên dạy chéo môn thì không có. Một tiết dạy chéo môn cũng tính như một tiết dạy chính môn của giáo viên cho nên không tạo được động lực cho đội ngũ nhà giáo. Trước đây, huyện vẫn chấp nhận thanh toán cho những trường hợp này, cụ thể: đối với giáo viên dạy chéo môn thì một tiết dạy được tính bằng 1,5 tiết và một tiết dạy đối với giáo viên dạy vượt cấp được tính bằng 02 tiết.

- Điều kiện về nhà ở dành cho giáo viên mới ra nhận công tác và đội ngũ giáo viên hiện tại gặp khó khăn.

- Chế độ đãi ngộ chưa đủ sức thu hút và giữ chân nhà giáo cũng như cải thiện thu nhập để nâng cao chất lượng cuộc sống và thu hút nguồn nhân lực.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Về giáo viên: hiện nay, việc tuyển dụng viên chức tại trường THPT Võ Thị Sáu-Côn Đảo, Sở GD&ĐT thực hiện xét tuyển, không thi tuyển nhưng nhiều năm qua vẫn thiếu, không tuyển đủ giáo viên. Cho nên, cần có chủ trương, cơ chế tạo nguồn giáo viên tại chỗ, đặc biệt với các bộ môn các trường còn thiếu.

- Cần có giải pháp ưu tiên nhà ở cho giáo viên; chế độ đãi ngộ đủ sức thu hút và giữ chân nhà giáo cũng như cải thiện thu nhập để nâng cao chất lượng cuộc sống và thu hút nguồn nhân lực.

- Về kinh phí hoạt động, để đảm bảo kinh phí phát triển các hoạt động chuyên môn, kiến nghị:

+ Các nhiệm vụ kiêm nhiệm theo quy định của Chính phủ, của Bộ Giáo dục, của HĐHD tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; chi trả cho Giáo dục thường xuyên cấp THPT; hợp đồng dịch vụ (bảo vệ, phục vụ) được quyết toán trên số kinh phí lương của những biên chế trống.

+ Hỗ trợ thêm kinh phí cho nhà trường để cử CBQL, GV đưa học sinh về tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội khỏe cấp tỉnh.

+ Hỗ trợ kinh phí cho giáo viên ôn luyện học sinh giỏi tại trường tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội khỏe cấp tỉnh.

- Giáo viên dạy chéo môn được tính một tiết dạy bằng 1,5 tiết.

- Đối với mức lương hợp đồng giáo viên thỉnh giảng, kính đề nghị huyện thống nhất cụ thể để các trường thực hiện. Nhà trường thống nhất với đề xuất của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Côn Đảo Về việc đề xuất điều chỉnh mức lương hợp đồng giáo viên thỉnh giảng tại các trường phổ thông trên địa bàn theo Công văn số 113/PGD&ĐT ngày 12/3/2021.

Trên đây là Báo cáo của trường THPT Võ Thị Sáu-Côn Đảo về Tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 và Công tác chuẩn bị cho năm học 2021 - 2022./.

Nơi nhận:

- Ban KTXH-HĐND huyện (b/c);
- Ban tuyên giáo Huyện ủy (b/c);
- UBND huyện (b/c);
- B. Nguyễn Thụy Nga PCT UBND huyện (b/c);
- Phòng GD-ĐT;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đặng Việt Hoàn